

Bài thực hành 7] IN DANH SÁCH LỚP EM


1. Mục đích, yêu cầu

- Biết kiểm tra trang tính trước khi in.
- Thiết đặt lề và hướng giấy cho trang in.
- Biết điều chỉnh các dấu ngắt trang phù hợp với yêu cầu in.

2. Nội dung

BÀI TẬP 1. Kiểm tra trang tính trước khi in

Mở bảng tính *Bang diem lop em* (đã lưu trong Bài thực hành 6).

a) Sử dụng công cụ **Print Preview**  để xem trang tính trước khi in. Quan sát sự thay đổi của màn hình và các đối tượng trên màn hình. Sử dụng các nút lệnh **Next** và **Previous** trên thanh công cụ để xem các trang in.

b) Tìm hiểu chức năng của các nút lệnh khác trên thanh công cụ **Print Preview**.



Hình 77. Thanh công cụ **Print Preview**

Ngoài nút lệnh **Next** và **Previous**, trên thanh công cụ **Print Preview** còn có các nút lệnh khác với những chức năng sau đây:

Zoom: Dùng để phóng to/thu nhỏ trang tính;

Setup...: Mở hộp thoại **Page Setup** để thiết đặt trang in;

Margins: Sử dụng nút lệnh này để xem chi tiết các lề của trang in;

Page Break Preview: Chuyển sang chế độ xem trang in với các dấu ngắt trang;

Print...: Mở hộp thoại Print để thiết đặt các thông số in và in trang tính;

Close: Đóng chế độ xem trước khi in, trở về chế độ bình thường.

c) Sử dụng nút lệnh **Page Break Preview** để xem các dấu ngắt trang.

d) Ghi nhận lại các khiếm khuyết về ngắt trang trên các trang in; liệt kê các hướng khắc phục những khiếm khuyết đó.

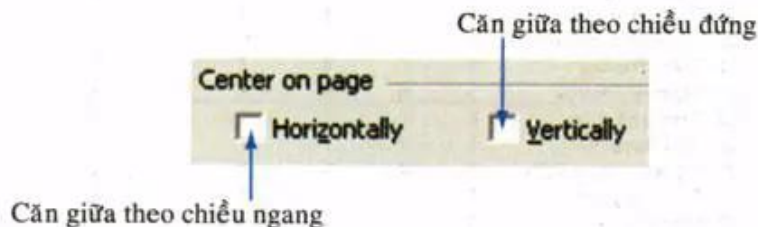
BÀI TẬP 2. Thiết đặt lề trang in, hướng giấy và điều chỉnh các dấu ngắt trang

Trong bài này em vẫn tiếp tục sử dụng bảng tính *Bang diem lop em*.

Có nhiều cách để mở hộp thoại **Page Setup**, hai cách thông dụng nhất là chọn lệnh **Page Setup** trong bảng chọn **File** hoặc sử dụng nút **Setup...** ngay trên màn hình **Print Preview**.

a) Mở hộp thoại **Page Setup**. Trên trang **Margins** của hộp thoại, quan sát và ghi nhận các thông số ngầm định trong các ô **Top**, **Bottom**, **Left** và **Right**, sau đó thay đổi các thông số này. Nháy **OK** sau mỗi lần thay đổi thông số để thấy tác dụng trên trang in. Cuối cùng đặt các thông số này tương ứng là 1.5, 1.5, 2 và 2.

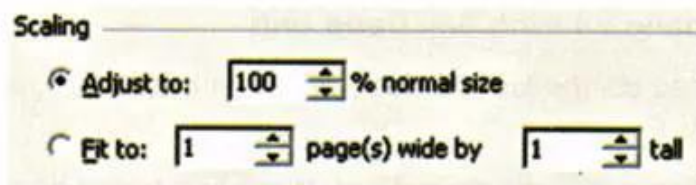
Có hai lựa chọn khác ở phần dưới trang **Margins** của hộp thoại **Page Setup** (h. 78). Đánh dấu các ô này có tác dụng căn giữa nội dung trên trang in. Đánh dấu một hoặc cả hai tùy chọn này và quan sát kết quả nhận được.



Hình 78

b) Trên trang **Page** của hộp thoại **Page Setup**, quan sát và ghi nhận thiết đặt ngầm định **Portrait** (Đứng). Đánh dấu chọn trong ô **Landscape** và quan sát tác dụng. Cuối cùng đặt lại hướng giấy đứng.

Trên trang **Page** của hộp thoại còn có lựa chọn co giãn tỉ lệ để nội dung vừa khít với số trang mà em có thể chỉ định trước (h. 79). Đánh dấu ô **Fit to** và giữ nguyên các thông số khác. Quan sát kết quả nhận được và rút ra kết luận về tác dụng của thiết đặt này. Mở lại hộp thoại và quan sát sự thay đổi trong ô **Adjust to**. Cuối cùng chọn lại ô **Adjust to** và sửa lại thông số là 100.



Hình 79

c) Trở lại với các thiết đặt trang đứng và không có tỉ lệ, kiểm tra các trang bằng chế độ hiển thị **Page Break Preview**. Kéo thả chuột để điều chỉnh lại sao cho các cột được in hết trên một trang, mỗi trang in khoảng 25 hàng (h. 80).





	A	B	C	D	E	F	G
1		Bảng điểm lớp 7A					
2							
3	Stt	Họ và tên	Toán	Vật lí	Ngữ văn	Tin học	Điểm trung bình
4	1	Đinh Văn Hoàng An	8	7	8	8	7.8
5	2	Lê Thị Hoài An	8	8	8	8	8.0
6	3	Lê Thái Anh	8	8	7	8	7.8
7	4	Phạm Nhật Anh	9	10	10	10	9.8
8	5	Vũ Việt Anh	8	6	8	8	7.5
9	6	Phạm Thanh Bình	8	9	9	8	8.5
10	7	Trần Quốc Bình	8	8	9	9	8.5
11	8	Nguyễn Linh Chi	7	6	8	9	7.5
12	9	Vũ Xuân Cường	8	8	8	9	8.0
13	10	Trần Quốc Đạt	10	9	9	9	9.3
14	11	Nguyễn Anh Duy	8	7	8	8	7.8
15	12	Nguyễn Trung Dũng	8	7	8	7	7.5
16	13	Trần Hoàng Hà	8	8	7	7	7.5
17	14	Phạm Hoàng Hải	8	8	7	7	7.5
18	15	Đoàn Mạnh Hiệp	6	7	8	7	7.0
19	16	Trần Trọng Khánh	9	9	9	8	8.8
20	17	Nguyễn Khánh Linh	8	7	8	8	7.8
21	18	Nguyễn Thuý Linh	9	9	8	8	8.5
22	19	Phùng Anh Minh	9	9	8	8	8.5
23	20	Nguyễn Hoàng Nam	6	6	7	6	6.3
24	21	Phạm Thu Nga	8	7	8	7	7.5
25	22	Phạm Hà Phương	9	10	10	10	9.8
26	23	Trương Mỹ Tâm	6	7	7	6	6.5
27	24	Trần Trung Hiếu	7	7	7	7	7.0
28	25	Nguyễn Hoàng Lê Chi	8	8	9	7	8.0
29	26	Đào Trọng Lịch	6	6	6	7	6.3
30	27	Dương Trần Chí	5	6	6	5	5.5
31	28	Nguyễn Thu Hương	7	7	8	8	7.5
32	29	Trần Minh Nguyệt	7	8	8	8	7.8
33	30	Phạm Lê Kiên	8	8	9	8	8.3
34	31	Hoàng Mai Liên	9	9	9	9	9.0
35	32	Nguyễn Lê Mỹ	6	6	6	7	6.3
36	33	Phạm Thanh Tú	8	9	9	9	8.8
37	34	Lê Tuấn Khanh	7	7	8	9	7.8
38	35	Phạm Vũ Luân	5	5	6	5	5.3
39	36	Bạch Nhật Hồng	6	7	6	6	6.3
40	37	Lê Trung Dũng	8	8	8	8	8.0
41	38	Huyền Huy Hoàng	8	7	7	7	7.3
42	39	Trần Huyền Trang	8	8	8	8	8.0
43	40	Trần Công Phương	8	9	8	8	8.3
44	41	Hoàng Anh Tuấn	7	8	7	8	7.5

Hình 80

BÀI TẬP 3. Định dạng và trình bày trang tính

Mở bảng tính *So theo dõi the luc* đã được điều chỉnh các hàng và cột và được lưu trong Bài thực hành 5.

a) Thực hiện các định dạng cần thiết để có trang tính tương tự như hình 81.

Lưu ý: Em đã biết sử dụng nút lệnh **Merge and Center**  để gộp các ô và căn chỉnh nội dung vào chính giữa ô gộp đó. Sau khi sử dụng nút lệnh , em có thể sử dụng các nút lệnh  và  để căn thẳng lề trái hay căn thẳng lề phải nội dung trong ô gộp.

	A	B	C	D	E	F	G
1	Danh sách lớp em						
2							
3	Stt	Họ và tên	Địa chỉ	Điện thoại	Ngày sinh	Chiều cao (m)	Nặng (kg)
4	1	Đinh Văn Hoàng An	198B Hoàng Hoa Thám, Hà Nội	(04)-846-17-23	12/5/1994	1.51	36
5	2	Lê Thị Hoài An			1/2/1995	1.48	35
6	3	Lê Thái Anh			4/30/1994	1.58	39
7	4	Phạm Như Anh			2/3/1995	1.49	37
8	5	Vũ Việt Anh			9/15/1995	1.52	36
9	6	Phạm Thanh Bình			3/8/1994	1.50	38
10	7	Trần Quốc Bình			5/6/1994	1.52	38
11	8	Nguyễn Linh Chi			3/12/1993	1.48	37
12	9	Vũ Xuân Cường			7/5/1994	1.51	38
13	10	Trần Quốc Đạt			12/20/1994	1.52	40
14	11	Nguyễn Anh Duy			5/9/1994	1.51	39
15	12	Nguyễn Trung Dũng			11/1/1995	1.52	39

Hình 81

Yêu cầu:

- Dữ liệu trong hàng tiêu đề (hàng 3) được căn giữa với kiểu chữ đậm và cỡ chữ to hơn.
 - Dữ liệu trong các cột *Stt*, *Chiều cao*, *Nặng* được căn giữa; trong các cột *Họ và tên*, *Địa chỉ*, *Điện thoại* - căn trái; trong cột *Ngày sinh* - căn phải.
 - Dữ liệu số trong cột *Chiều cao* được định dạng với hai chữ số thập phân.
 - Các hàng được tô màu nền phân biệt để dễ tra cứu.
- b) Xem trước các trang in, kiểm tra các dấu ngắt trang và thiết đặt hướng trang nằm ngang để in hết các cột trên một trang, thiết đặt lề thích hợp và lựa chọn để in nội dung giữa trang giấy theo chiều ngang.
- c) Lưu bảng tính và thực hiện lệnh in dưới sự hướng dẫn của giáo viên.